

NGHIÊN CỨU XÂY DỰNG TIÊU CHUẨN ĐÁNH GIÁ TỐC ĐỘ DI CHUYỂN CHO NAM SINH VIÊN LỚP TỰ CHỌN BÓNG BÀN TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM ĐÀ NẴNG

Nguyễn Ngọc Huy
Khoa Giáo dục thể chất - Đại học Đà Nẵng

Tóm tắt: Bằng các phương pháp nghiên cứu khoa học thường quy trong lĩnh vực TDTT, bài viết đã xác định được các nội dung kiểm tra và xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong môn Bóng bàn cho nam sinh viên trường Đại học sư phạm Đà Nẵng. Đồng thời, quá trình nghiên cứu đã xây dựng được bảng điểm tổng hợp từng test và 1 bảng tiêu chuẩn đánh giá tổng hợp của các test đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng.

Từ khóa: Tốc độ di chuyển, xây dựng, tiêu chuẩn, Bóng bàn

Abstract: Abstract: By regular scientific research methods in the field of sport and physical education, the article has identified the test contents and developed standards for assessing the movement speed in Table tennis for male students the University of Science and Education. At the same time, the research process has built a summary of each test and a summary of the evaluation criteria of the movement speed assessment tests for male students at the University of Science and Education.

Keywords: Movement speed, building, standard, table tennis

ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong môn Bóng bàn, hoạt động của đôi chân có vai trò đặc biệt quan trọng, yêu cầu phải di chuyển nhanh, chính xác đến vị trí cần thiết để đánh bóng một cách thuận lợi nhất. Do vậy, kỹ thuật, tốc độ di chuyển trong Bóng bàn được coi là tiền đề để thực hiện một cách hiệu quả kỹ - chiến thuật. Qua thực tiễn công tác giảng dạy môn Bóng bàn cho sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng cho thấy, hiệu quả công tác giảng dạy nói chung và công tác kiểm tra, đánh giá tốc độ di chuyển đánh bóng nói riêng còn chưa cao. Khoa GDTC chưa xây dựng được các test và tiêu chuẩn trong đánh giá tốc độ di chuyển trong môn Bóng bàn một cách có đầy đủ cơ sở khoa học, phù hợp với đặc điểm, đối tượng tập luyện. Chính vì vậy, việc lựa chọn, ứng dụng các test đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng là một nhu cầu bức thiết để nâng cao hiệu quả giảng dạy môn học này.

Để thực hiện kết quả nghiên cứu này, chúng tôi sử dụng các phương pháp nghiên cứu: Phân tích và tổng hợp tài liệu, phỏng vấn, quan sát, phương pháp kiểm tra sự phạm và toán học thống kê.

Đối tượng nghiên cứu: Chủ thể là các tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong Bóng bàn. Khách thể nam sinh viên K19 lớp tự chọn Bóng bàn.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

1. Lựa chọn các test đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng

Qua tham khảo các tài liệu chuyên môn có liên quan, đồng thời qua việc đánh giá thực trạng công tác giảng dạy, huấn luyện tốc độ di chuyển bước chân cho người học tại một số câu lạc bộ và bằng phương pháp phỏng vấn, quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 5 test đánh giá tốc độ di chuyển cho đối tượng nghiên cứu (đa số ý kiến lựa chọn các test đều xếp ở mức độ rất quan trọng trong kiểm tra, đánh giá tốc độ di chuyển cho đối tượng nghiên cứu, có từ 75% ý kiến trở lên, trong đó trên 50% ý kiến lựa chọn xếp ở mức độ từ quan trọng cho đến rất quan trọng). Đó là những test: Chạy 30m XPC, chạy 60m XPC,

Chạy 5 điểm (spider run), Di chuyển ngang 4m nhặt bóng 40 quả, Di chuyển ngang 3m nhặt bóng 15 quả.

Cả 5 test đã qua kiểm tra tính thông báo đều thể hiện hệ số tin cậy giữa 2 lần kiểm tra ở mức độ rất cao ($r > 0.77$ với $P < 0.05$). Điều đó cho thấy các test trên đây đều thể hiện mối tương quan mạnh, có đầy đủ tính thông báo, đủ độ tin cậy, mang tính khả thi và phù hợp với đối tượng nghiên cứu cũng như điều kiện thực tiễn trong việc đánh giá tốc độ di chuyển môn trong Bóng bàn của nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng.

2. Xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong Bóng bàn cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng

2.1. Xây dựng tiêu chuẩn

Bảng 1. Tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển trong Bóng bàn của nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng

Test	Điểm									
	10	9	8	7	6	5	4	3	2	1
Chạy 30m XPC (s).	3.15	3.25	3.37	3.52	3.60	3.65	3.72	3.78	3.80	3.82
Chạy 60m XPC (s).	5.89	6.01	6.09	7.15	7.21	7.28	7.32	8.37	8.45	8.55
Chạy 5 điểm (spider run) (s).	18.00	18.50	19.00	19.50	20.00	20.50	21.00	21.50	22.00	22.50
Di chuyển ngang 4 m nhặt cầu 40 quả (s).	60.51	63.05	66.55	69.59	72.25	75.52	77.09	80.45	82.35	83.72
Di chuyển ngang 3 m nhặt cầu 15 quả (s).	23.66	24.91	25.79	26.76	27.73	28.91	29.79	30.65	31.61	32.47

Quá trình nghiên cứu đã tiến hành nghiên cứu trên đối tượng 35 nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng đang học môn Bóng bàn tự chọn. Cả 35 nam sinh viên này đều được học tập, tập luyện theo chương trình môn học tự chọn Bóng bàn của nhà

trường. Trước khi tiến hành xây dựng tiêu chuẩn đánh giá tốc độ di chuyển, quá trình nghiên cứu đã tiến hành xác định tính phân bố chuẩn thông qua các chỉ số hệ số biến sai (Cv), sai số tương đối của số trung bình (ϵ) và chỉ tiêu W Shapyro - Winki. Kết quả cho

thấy, kết quả kiểm tra các test tương đối tập trung $Cv < 10\%$, sai số tương đối của số trung bình cộng đều nằm ở trong phạm vi cho phép $\epsilon < 0.05$, chỉ tiêu W_{tinh} (Shapiro - Winki) đều $> W_{bang} = 0.881$ ở ngưỡng sác xuất $P < 0.05$. Điều đó cho thấy kết quả kiểm tra các test lựa chọn đều đảm bảo tính phân bố tương đối chuẩn của các số liệu khảo sát ở từng test đánh giá tốc độ di chuyển trong môn Bóng bàn của đối tượng nghiên cứu.

2.2. Bảng tổng hợp đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Đại học sư phạm Đà Nẵng

Từ các kết quả thống kê, quá trình nghiên cứu tiến hành xây dựng bảng tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp trong đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng theo 5 mức: Tốt, khá, trung bình, yếu và kém bằng việc xác định ranh giới trên, ranh giới dưới ở các mức phân loại đánh giá tổng hợp. Kết quả thu được như trình bày ở bảng 2.

Bảng 2. Tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng

Xếp loại	Tổng điểm đánh giá tốc độ di chuyển trong môn Bóng bàn (tổng điểm tối đa là 60)
Tốt	≥ 55.00
Khá	$45.00 \rightarrow < 55.00$
Trung bình	$35.00 \rightarrow < 45.00$
Yếu	$30.00 \rightarrow < 35.00$
Kém	< 30.00

Để đạt được tổng điểm ở một loại nào đó, không nhất thiết từng test phải đạt được số điểm như ở từng tiêu chuẩn thuộc loại đó - nghĩa là có thể lấy điểm đạt cao của test này bù cho điểm đạt thấp của test khác, miễn là tổng điểm đạt được phải nằm trong khoảng xác định của bảng đánh giá, xếp loại tổng

test đã lựa chọn. Đồng thời, thông qua việc xác định mức điểm tổng hợp cho từng test, căn cứ vào quy ước phân loại của từng test làm 5 mức (thang điểm 10) như sau: Loại Tốt: từ 9 đến 10 điểm; loại Khá: từ 7 đến < 9 điểm; loại Trung bình: từ 5 đến < 7 điểm; loại Yếu: từ 3 đến < 5 điểm; loại Kém: từ 0 đến < 3 điểm.

Trên cơ sở đó, quá trình nghiên cứu tiến hành xây dựng bảng tiêu chuẩn đánh giá xếp loại tổng hợp trong đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng theo 5 mức: Tốt, khá, trung bình, yếu và kém bằng việc xác định ranh giới trên, ranh giới dưới ở các mức phân loại đánh giá tổng hợp. Kết quả thu được như trình bày ở bảng 2.

hợp (bảng 2), nhưng với điều kiện không có quá 3 test nằm ở mức độ yếu và kém. Sau khi xây dựng được tiêu chuẩn và bảng phân loại chúng tôi tiến hành phân loại tốc độ di chuyển cho nam sinh viên lớp tự chọn Bóng bàn sau một năm học như sau:

Bảng 3. Kết quả phân loại tốc độ di chuyển cho nam sinh viên lớp tự chọn Bóng bàn K19 trường ĐHSP - ĐHĐN sau một năm học tập

Thời điểm	Loại					Σ
	Tốt	Khá	Trung bình	Yếu	Kém	
Ban đầu	-	8	18	9	-	35
Kỳ I	5	14	13	3	-	35
Kỳ II	8	16	11	-	-	35

KẾT LUẬN

- Quá trình nghiên cứu đã lựa chọn được 5 test ứng dụng trong giảng dạy - huấn luyện và đánh giá tốc độ di chuyển môn Bóng bàn cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng.
- Quá trình nghiên cứu đã xây dựng

được bảng điểm tổng hợp từng test và 1 bảng tiêu chuẩn đánh giá tổng hợp của các test đánh giá tốc độ di chuyển cho nam sinh viên trường Sư phạm Đà Nẵng.

Qua 2 kỳ học tập tốc độ di chuyển của sinh viên tự chọn bóng bàn ĐHSP – ĐHĐN có chiều hướng tăng lên.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- Aulic. I.V (1982), *Đánh giá trình độ luyện tập thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- Dương Nghiệp Chí, Trần Đức Dũng, Tạ Hữu Hiếu, Nguyễn Đức Văn (2004), *Đo lường thể thao*, Nxb TDTT, Hà Nội.
- Dương Nghiệp Chí (1983), *Đo lường thể thao*, NXB TDTT, Hà Nội.
- Tăng Phàn Huy, Vương Lộ Đức, Lã Văn Hoa (1992), *Tiêu chuẩn tuyển chọn vận động viên cầu lông Trung Quốc*, Nxb TDTT Nhân dân Trung Quốc

Bài nộp ngày 26/02/2022, phản biện ngày 07/3/2022, duyệt in ngày 20/3/2022